

MARKET INSIGHTS REPORTS

22.07.2024

NGÂN HÀNG, THỰC PHẨM, CHỨNG
KHOÁN LỚN ĐANG LÀ ĐIỂM TỰA TRONG
NGẮN HẠN



NỘI DUNG CHÍNH

03 - 04 CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

05 TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG

06 PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Chu kỳ biến động mạnh đang xuất hiện

07 HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

07 CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

08 DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

08 TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ

09 BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

FED cắt sẽ thúc đẩy TTCK tiếp tục tăng – Góc nhìn chu kỳ lớn ?

10 TTCK MỸ

Dự báo các chỉ số chứng khoán chính của Mỹ sẽ tăng điểm tối nay sau chuỗi giảm.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	499
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	96
Số cổ phiếu giảm giá	350
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	53

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	233
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	60
Số cổ phiếu giảm giá	118
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	55

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	383
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	118
Số cổ phiếu giảm giá	180
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	85

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	84,827.70	56,235.85	28,591.85
% KL toàn thị trường	9.18%	6.09%	
Giá trị	2,074,112	1,664,569	409,543
% GT toàn thị trường	9.82%	7.88%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	2,804.86	3,127.24	(322.38)
% KL toàn thị trường	9.18%	6.09%	
Giá trị	79,416	81,030	(1,613)
% GT toàn thị trường	4.51%	4.60%	

UPCOM

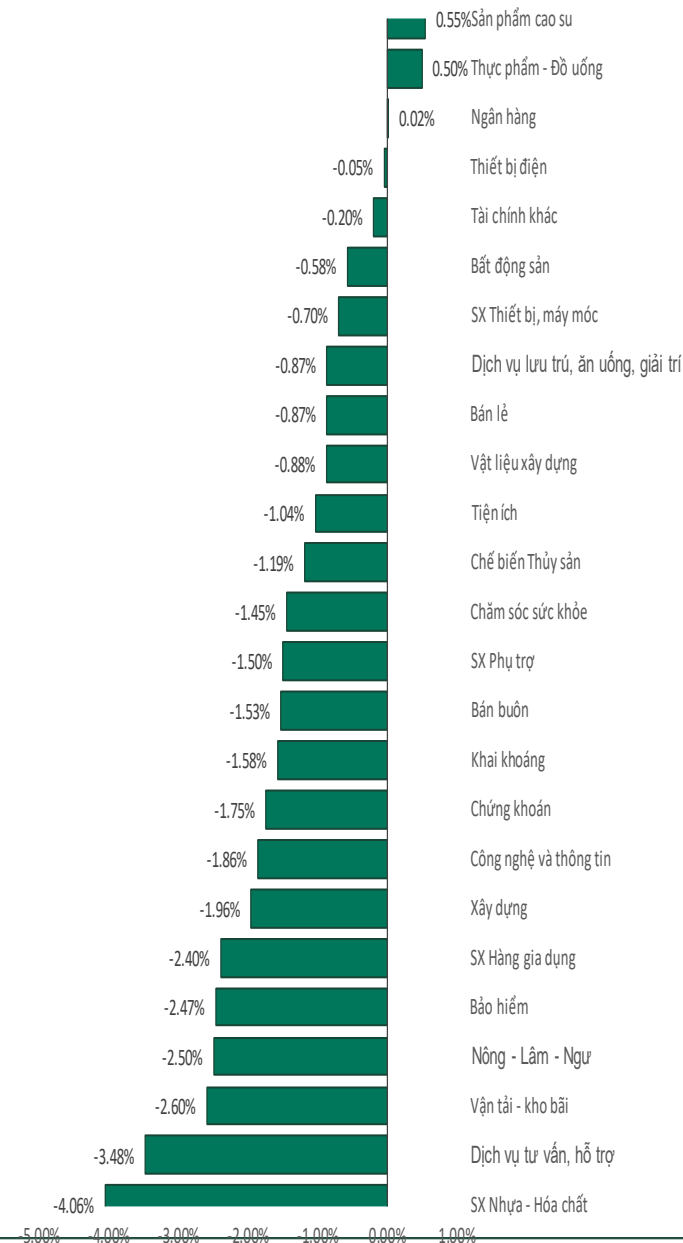
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	352.10	360.40	(8.30)
% KL toàn thị trường	0.53%	0.54%	
Giá trị	32,963	11,209	21,753
% GT toàn thị trường	2.74%	0.93%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

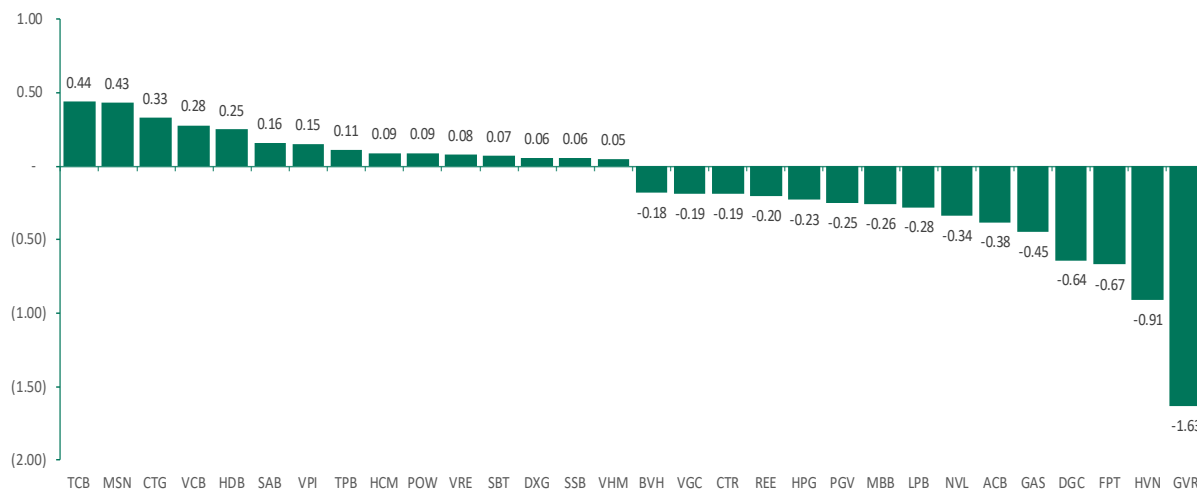
TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,461,100	87,700	200 (0.23%)	14.19	2.82	6,180	490,163
2	BID	3,438,100	47,700	0 (0%)	11.44	2.11	4,171	271,911
3	FPT	6,216,900	124,100	-1,900 (-1.51%)	22.09	5.53	5,618	181,242
4	CTG	15,868,100	33,650	250 (0.75%)	8.30	1.38	4,056	180,700
5	HPG	18,399,400	28,050	-150 (-0.53%)	17.52	1.54	1,601	179,415
6	GAS	1,142,800	77,000	-800 (-1.03%)	15.02	2.60	5,127	176,849
7	TCB	14,480,100	23,650	250 (1.07%)	4.22	0.60	5,606	166,615
8	VHM	5,135,700	37,900	50 (0.13%)	7.10	0.80	5,341	165,031
9	VIC	1,776,000	40,750	0 (0%)	42.67	0.96	955	155,814
10	VPB	15,847,000	18,800	0 (0%)	12.28	1.04	1,531	149,158

TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH



TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng giảm 10.14 điểm (- 0.80%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Sản phẩm cao su, thực phẩm đồ uống, ngân hàng... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày.

Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như CSM, DRC, VNM, MSN, SAB, SBT, VCB, TCB, CTG, HDB, SSB, TPB, MSB, OCB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) CSM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Ngày 17/7/2024 giá giảm xuống thấp hơn MA(200) và với cây nến tăng giá hôm nay giá đã xóa sạch cây nến giảm giá ngày hôm đó – Tín hiệu tích cực cho thấy việc phá vỡ là Fake;
- ✓ Lợi nhuận sau thuế của CSM ghi nhận ở mức 21,1 tỷ đồng, tăng 72% so với mức 12,3 tỷ đồng tại cùng kỳ năm trước;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 58%;

(ii) MSN tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá hồi phục nhẹ từ hỗ trợ động MA(200) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Chúng tôi ước tính lợi nhuận Q2/2024 của MSN có thể tăng 2 – 3 lần so với cùng kỳ năm trước – Đây sẽ là thông tin hỗ trợ đà tăng giá trở lại của cổ phiếu;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 57%;

(iii) SAB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá chạm hỗ trợ sóng 3 giảm giá và đang trong chu kỳ sóng hồi phục đối kháng sóng 4 với kháng cự quanh vùng 58 – 60;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(iv) VCB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng - Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá cần vượt kháng cự 90 để xác nhận xu hướng tăng giá trung hạn quay trở lại;
- ✓ Chúng tôi thấy các đường MA đang làm phẳng và dải băng trên bắt đầu có tín hiệu ban đầu của việc hướng lên – Chu kỳ giá của cổ phiếu có thể tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(2) Sản xuất nhựa hóa chất, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, vận tải kho bãi, nông lâm ngư, bảo hiểm, sản xuất hàng gia dụng, xây dựng, công nghệ thông tin... là nhóm ngành giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như GVR, DGC, DCM, DPM, BMP, CSV, VJC, HVN, GMD, PVT, VOS, VTP, VSC, VIF, HNG, BVH, PVI, MIG, BMI, STK, MSH, TNG, GIL, REE, HUT, PC1, CTD, VCG, BCG, DPG, FPT, CTR, CMG... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VOS giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang trong sóng 4 giảm giá với hỗ trợ là 15 – Nhà đầu tư nên canh mua cổ phiếu này;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 63%;

(ii) MIG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đã vận động đủ 5 sóng tăng giá và đang ở trong quá trình vận động sóng giảm có thể theo mô hình ABC hoặc 12345;
- ✓ Giá có Break Down MA(50) với khối lượng lớn – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 68%;

(iii) STK giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Big Gap Down”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ STK báo lỗ ròng hơn 55.5 tỷ đồng trong quý 2/2024, mức cao nhất từ trước đến nay tính theo quý là nguyên nhân chính đẩy giá cổ phiếu đi xuống;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 67%;

(iv) CTD giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ MA(20) cắt xuống MA(50) – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Dải băng dưới mở ra hỗ trợ giá giảm – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại là MA(200) tương ứng với vùng giá 66.6;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

(v) CTR giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang ở hỗ trợ sóng 3 là 123 và có thể hình thành sóng 4 đối kháng với kháng cự 137;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 64%;

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Three Outside Down Pattern”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng giao dịch tăng là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng – Tín hiệu tiêu cực;

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài mua ròng hơn 352 tỷ đồng. Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: SBT, FPT, POW, VND, TCH, MSN, FUEVFNVD, FTS, SSI, PLX... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: DGC, VPB, MWG, DXG, PC1, HSG, MSB, VHM, OCB, NKG ... Khối ngoại đã mua ròng ¾ phiên giao dịch gần đây. Ít nhất đây cũng là một tín hiệu khởi sắc ban đầu rong chu kỳ bán ròng của khối ngoại. Tuy nhiên, NĐT đã bán ròng trong phiên hôm nay và như đã nhiều lần chia sẻ, khối nội khi bán ròng thường gây áp lực giảm giá với thị trường mạnh hơn khối ngoại.

(ii) Dải băng đang thu hẹp lại với hỗ trợ là 1,240 điểm và kháng cự là 1,300 điểm. VN-Index cần thoát khỏi khung giá này để xác định xu hướng tăng hay giảm của mình. Thông thường sau khi dải băng thu hẹp thị trường sẽ xuất hiện biến động mạnh. Với việc xác định thị trường Sideway, thì theo phân tích kỹ thuật hãy nên đứng ngoài chờ điểm Break out hoặc Break Down để giao dịch hoặc giao dịch theo khung với cận dưới thì mua và cận trên thì bán. Về nguyên tắc quy mô giao dịch cũng phải thu hẹp lại. Chúng ta đang ở khu vực dưới của dải băng và phản ứng trong phiên giao dịch hôm nay là khá tốt với áp lực mua xuất hiện khi chỉ số chạm hỗ trợ. Tất nhiên, xét về độ rút chân cây nến hôm nay chỉ ở cấp độ hai nhưng chúng tôi đã chia sẻ nhiều lần nguyên tắc: Hỗ trợ vẫn là hỗ trợ cho tới khi nó bị phá vỡ.

(ii) Về dòng tiền, chúng ta thấy rằng nhóm ngân hàng và chứng khoán vẫn duy trì đà giao dịch tốt như CTG, HCM, TCB...Nghĩa là thị trường phản ứng tốt với các doanh nghiệp kinh doanh tốt. Ngoài ra, nhóm bất động sản sau nhịp giảm này bắt đầu rơi vào vùng quá bán và chúng tôi cũng kỳ vọng nhóm này sẽ có phản ứng nảy tăng giá trong 1-2 phiên giao dịch tới. Tổng thể, dường như vùng hỗ trợ hiện tại có thể giữ vững trong ngắn hạn.

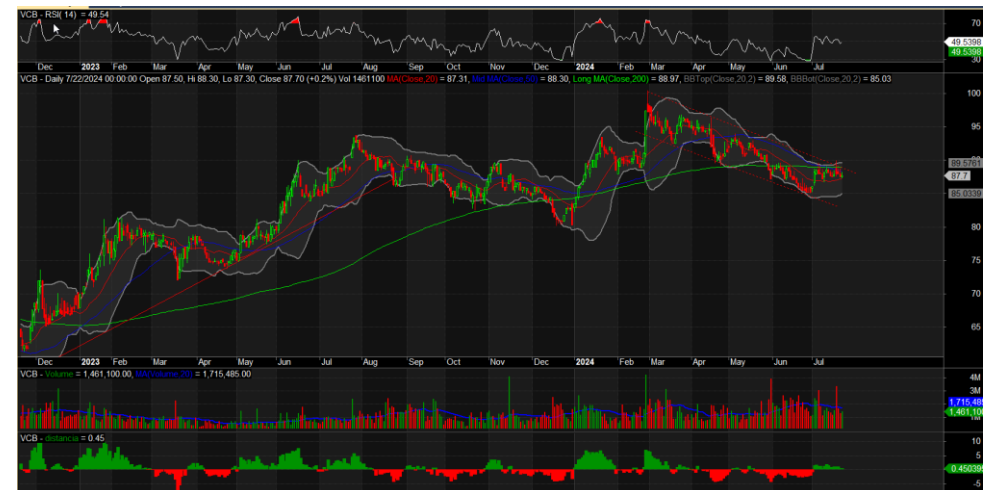
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 05 mã cho tín hiệu mua, 08 mã cho tín hiệu bán, 17 mã cho tín hiệu đi ngang. VCB, TPB, SSI, VHM, CTG ...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 52% và 33.33% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ tăng điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 3. Hỗ trợ là 1,240 điểm và kháng cự là 1,300 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ kỹ thuật cổ phiếu VCB



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	523.35	523.08	523.61	YES	531.4	538.92	546.97	554.49	515.83	507.78	500.26	492.21
HNXINDEX	238.42	238.45	238.4	YES	240.67	242.95	245.2	247.48	236.14	233.89	231.61	229.36
UPINDEX	95.78	95.85	95.72	YES	96.69	97.72	98.63	99.66	94.75	93.84	92.81	91.9
VN30	1297.95	1297.27	1298.63	YES	1307.32	1315.32	1324.69	1332.69	1289.95	1280.58	1272.58	1263.21
VNINDEX	1255.7	1256.23	1255.17	YES	1266.37	1278.11	1288.78	1300.52	1243.96	1233.29	1221.55	1210.88
VNXALL	2077.27	2077.13	2077.4	YES	2096.62	2115.71	2135.06	2154.15	2058.18	2038.83	2019.74	2000.39
VN30F1M	1298.53	1297.8	1299.27	YES	1306.07	1312.13	1319.67	1325.73	1292.47	1284.93	1278.87	1271.33
VN30F1Q	1300.37	1299.2	1301.53	YES	1308.33	1313.97	1321.93	1327.57	1294.73	1286.77	1281.13	1273.17
VN30F2M	1299.93	1299.35	1300.52	YES	1306.57	1312.03	1318.67	1324.13	1294.47	1287.83	1282.37	1275.73
VN30F2Q	1303.13	1301.85	1304.42	YES	1308.67	1311.63	1317.17	1320.13	1300.17	1294.63	1291.67	1286.13
BCM	67.2	66.95	67.45	NO	68.3	68.9	70	70.6	66.6	65.5	64.9	63.8
ACB	24.87	24.92	24.81	NO	25.08	25.42	25.63	25.97	24.53	24.32	23.98	23.77
BID	47.87	47.95	47.78	NO	48.53	49.37	50.03	50.87	47.03	46.37	45.53	44.87
BVH	44.87	44.92	44.81	NO	45.68	46.62	47.43	48.37	43.93	43.12	42.18	41.37
CTG	33.63	33.63	33.64	YES	34.12	34.58	35.07	35.53	33.17	32.68	32.22	31.73
FPT	124.43	124.6	124.27	NO	125.67	127.23	128.47	130.03	122.87	121.63	120.07	118.83
GVR	33.15	33.35	32.95	NO	33.7	34.65	35.2	36.15	32.2	31.65	30.7	30.15
GAS	77.13	77.2	77.07	YES	77.67	78.33	78.87	79.53	76.47	75.93	75.27	74.73
HDB	25.07	24.95	25.18	NO	25.53	25.77	26.23	26.47	24.83	24.37	24.13	23.67
HPG	28	27.98	28.02	YES	28.25	28.45	28.7	28.9	27.8	27.55	27.35	27.1
MBB	25.2	25.2	25.2	YES	25.75	26.3	26.85	27.4	24.65	24.1	23.55	23
MSN	71.73	71.5	71.97	NO	73.07	73.93	75.27	76.13	70.87	69.53	68.67	67.33
MWG	64.83	64.6	65.07	NO	65.87	66.43	67.47	68.03	64.27	63.23	62.67	61.63
PLX	46.2	46.13	46.28	NO	46.95	47.55	48.3	48.9	45.6	44.85	44.25	43.5
POW	13.43	13.43	13.44	YES	13.77	14.08	14.42	14.73	13.12	12.78	12.47	12.13
SAB	55.63	55.6	55.67	YES	56.57	57.43	58.37	59.23	54.77	53.83	52.97	52.03
SSB	21.07	21.03	21.11	NO	21.28	21.42	21.63	21.77	20.93	20.72	20.58	20.37
SHB	11.22	11.23	11.21	YES	11.33	11.47	11.58	11.72	11.08	10.97	10.83	10.72
SSI	34.62	34.6	34.63	YES	35.08	35.52	35.98	36.42	34.18	33.72	33.28	32.82
STB	30.17	30.25	30.08	NO	30.43	30.87	31.13	31.57	29.73	29.47	29.03	28.77
TCB	23.48	23.4	23.57	NO	23.97	24.28	24.77	25.08	23.17	22.68	22.37	21.88
TPB	18.6	18.6	18.6	YES	18.9	19.2	19.5	19.8	18.3	18	17.7	17.4
VHM	37.73	37.65	37.82	NO	38.17	38.43	38.87	39.13	37.47	37.03	36.77	36.33
VCB	87.77	87.8	87.73	YES	88.23	88.77	89.23	89.77	87.23	86.77	86.23	85.77
VIB	21.47	21.52	21.41	NO	21.68	22.02	22.23	22.57	21.13	20.92	20.58	20.37
VIC	40.65	40.6	40.7	NO	41.1	41.45	41.9	42.25	40.3	39.85	39.5	39.05
VJC	105.1	105	105.2	YES	105.7	106.1	106.7	107.1	104.7	104.1	103.7	103.1
VPB	18.83	18.85	18.82	YES	19.02	19.23	19.42	19.63	18.62	18.43	18.22	18.03
VNM	65.53	65.6	65.47	NO	65.87	66.33	66.67	67.13	65.07	64.73	64.27	63.93
VRE	19.93	19.88	19.99	NO	20.27	20.48	20.82	21.03	19.72	19.38	19.17	18.83

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
NVL	39,072,200	10,766,770	363	-6.3
TPB	32,697,700	10,422,700	314	1.09
VIX	27,572,200	13,580,620	203	-6.65
SHS	19,931,200	8,066,990	247	2.89
CTG	15,868,100	7,142,760	222.16	0.75
EVF	11,168,600	5,289,520	211	-4.07
LPB	9,166,400	4,183,470	219	-1.4
DGC	6,234,700	2,413,000	258.38	-6.02
DLG	5,001,000	582,580	858	-6.7
VDS	4,953,000	1,949,520	254	-6.8
BCR	4,754,300	2,145,480	221.6	5
CTS	3,828,900	1,764,780	217	-6.89
AGR	2,633,100	1,218,220	216	-4.89
BVS	2,305,900	1,009,230	228	-9.52
TTH	2,133,800	373,080	572	-9.76
TVS	1,943,300	675,040	287.88	-6.98
VAB	1,324,900	609,090	218	-1.98
SBS	1,238,200	474,320	261	-3.17
AAS	1,176,700	411,170	286	-2.5
HTN	1,166,900	568,180	205	-6.36
VHG	974,600	472,990	206.05	-5
GEE	933,600	191,440	488	3.86
PV2	883,500	129,670	681	-9.68
RDP	734,900	331,120	222	-6.91
VC7	682,100	338,080	202	-7.34
SD5	652,800	17,710	3686.05	0
NRC	644,600	231,320	279	0
VGC	629,800	277,170	227	-3.5
KPF	609,400	135,780	449	-7
SHI	584,400	273,030	214	-2.31
CTP	566,000	210,870	268	5.26
S99	552,200	260,650	212	-9.35
ABS	539,700	197,200	274	-2.2
GSP	500,200	214,950	233	3.2
TCI	469,500	134,860	348	-1.41
PTB	458,000	162,390	282	-3.19
APG	431,200	51,920	831	-6.58
DHT	413,900	158,830	261	1.14
TDH	365,600	111,450	328	-6.19
SDA	336,800	141,580	238	9.43

- Lưu ý: NVL, TPB, VIX...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
9-Jul	PC1	Mua	≤ 32.5	10% -20%	Buy Kumo Break out
9-Jul	REE	Mua	≤ 71	10% -20%	Buy Kumo Break out
9-Jul	HCM	Mua	≤ 39	10% -20%	Buy Kumo Break out

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;
- Thị trường vào vùng giá biến động đi ngang với thanh khoản thu hẹp. Vùng hỗ trợ 1,240 – 1,300 điểm;
- Với nhà đầu tư thận trọng chờ thị trường có Break out hoặc Break Down để tiếp tục giao dịch;
- Với nhà đầu tư mạo hiểm có thể giao dịch theo phương thức mua cận dưới và bán cận trên;
- Chúng tôi vẫn kỳ vọng nhóm ngân hàng sẽ tiếp tục duy trì đà tăng giá để nâng đỡ thị trường;
- Các nhà đầu tư nên để các lệnh Trailing Stop với các mã cổ phiếu đã về tài khoản;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 15/07 - 19/07, tỷ giá trung tâm tiếp tục được NHNN điều chỉnh tăng - giảm nhẹ. Chốt ngày 19/07, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.246 VND/USD, chỉ giảm 02 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN tiếp tục niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.400 VND/USD, tỷ giá bán giao ngay ở mức 25.450 VND/USD ở tất cả các phiên. Tỷ giá LNH trong tuần từ 15/07 - 19/07 có xu hướng giảm. Kết thúc phiên 19/07, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.318 VND/USD, giảm mạnh 95 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm đầu tuần qua, tuy nhiên đã tăng trở lại phiên cuối tuần. Chốt phiên 19/07, tỷ giá tự do tăng 15 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 25.670 VND/USD và 25.750 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH: Tuần từ 15/07 - 19/07, lãi suất VND LNH biến động tăng – giảm đan xen với tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống. Chốt ngày 19/07, lãi suất VND LNH giao dịch quanh mức: ON 4,54% (+0,04 đpt); 1W 4,64% (+0,03 đpt); 2W 4,78% (+0,04 đpt); 1M 4,96% (-0,01 đpt). Lãi suất USD LNH vẫn ít biến động trong tuần qua. Phiên 19/07, lãi suất USD LNH đóng cửa ở mức: ON 5,30% (+0,01 đpt); 1W 5,35% (+0,01 đpt); 2W 5,40% (+0,01 đpt) và 1M 5,43% (không thay đổi).
- Thị trường mở: Trên thị trường mở tuần qua từ 15/07 - 19/07, ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu kỳ hạn 7 ngày với khối lượng là 35.000 tỷ đồng, lãi suất giữ ở mức 4,5%. Có 34.304,39 tỷ đồng trúng thầu, có 50.552,23 tỷ đồng đáo hạn tuần qua. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, đấu thầu lãi suất ở tất cả các phiên. Hết tuần, có tổng cộng 48.100 tỷ đồng trúng thầu, lãi suất trúng thầu giữ ở mức 4,50%; có 77.450 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 13.102,16 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua bằng kênh thị trường mở. Khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 34.304,39 tỷ, khối lượng tín phiếu lưu hành còn 81.750 tỷ đồng.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

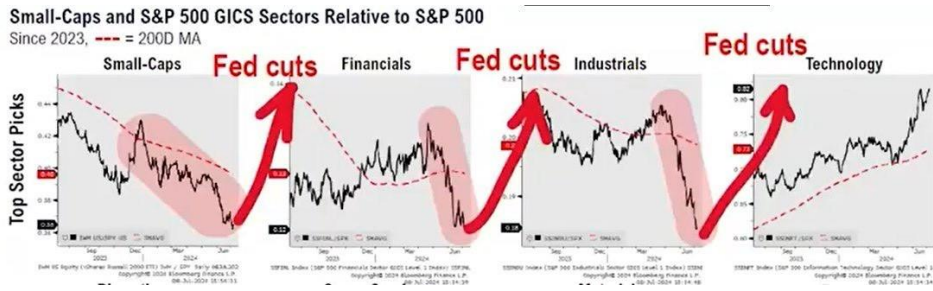
Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



FED cắt sẽ thúc đẩy TTCK tiếp tục tăng – Góc nhìn chu kỳ lớn ?



FED cắt sẽ thúc đẩy TTCK tiếp tục tăng – Góc nhìn chu kỳ lớn ?

2A) U.S. Equities See Both Secular and Cyclical Market Cycles.

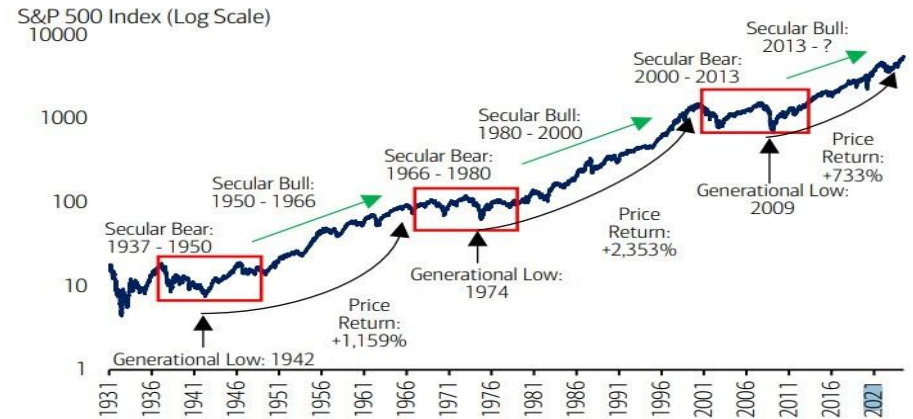
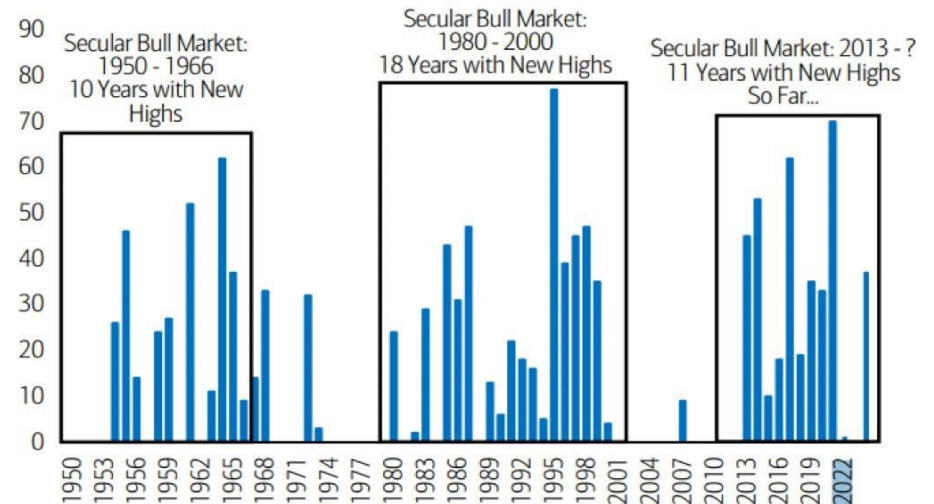


Exhibit 2A) Sources: Chief Investment Office; BofA Global Research; Bloomberg. Data as of July 10

2B) Secular Bull Markets Tend to See Several Years of New Highs.

Number of New S&P 500 All-time Highs Per Year



0, 2024. Exhibit 2B) Sources: Chief Investment Office; Strategas Research Partners; Bloomberg



MSFT chạm hỗ trợ - Mô hình Restest có thành công ?



AAL đang ở hỗ trợ mạnh trên đồ thị tháng



Vốn hóa vừa và nhỏ liệu có vượt được khung giao dịch hiện tại ?



S&P 500 điều chỉnh chạm MA(50) rồi tăng giá trở lại ?



Kết luận: Dự báo các chỉ số chứng khoán chính của Mỹ sẽ tăng điểm tối nay sau chuỗi giảm.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

